GS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN
TS. NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

GIÁO TRÌNH

THANH TOÁN QUỐC TẾ & TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG

Incoterms® 2020

UCP 600

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

GS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN
TS. NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI
(Đồng chủ biên)

02 04
04540

GIÁO TRÌNH

THANH TOÁN QUỐC TẾ & TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG

Tham gia biên soạn:
GS. TS. Nguyễn Văn Tiến
TS. Nguyễn Thị Hồng Hải
TS. Nguyễn Thị Cẩm Thủy
TS. Trần Nguyễn Hợp Châu
TS. Đoàn Ngọc Thắng
ThS. Nguyễn Hồng Hạnh
ThS. Nguyễn Thu Hương

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

LỜI NÓI ĐẦU

Thanh toán quốc tế & Tài trợ ngoại thương là một dịch vụ ngày càng trở nên quan trọng đối với các NHTM, đồng thời hỗ trợ và thúc đẩy hoạt động kinh doanh XNK và đầu tư nước ngoài. Thanh toán quốc tế ra đời dựa trên nền tảng Thương mại quốc tế, nhưng Thương mại quốc tế có tồn tại và phát triển được hay không lại còn phụ thuộc vào khâu thanh toán và tài trợ ngoại thương có thông suốt, kịp thời, an toàn và chính xác.

Thương mại và Thanh toán quốc tế vốn dĩ là phức tạp và nhiều rủi ro hơn so với Thương mại và Thanh toán nội địa, bởi vì nó chịu chi phối bởi không chỉ luật lệ và tập quán địa phương mà còn cả luật lệ và tập quán quốc tế, sử dụng ngôn ngữ nước ngoài và đồng tiền thanh toán thường là ngoại tệ. Chính vì vậy, các bên tham gia Thương mại và Thanh toán quốc tế cần thành thạo không những về ngôn ngữ, quy trình kỹ thuật nghiệp vụ, mà còn cả các thông lệ, tập quán, luật pháp địa phương và quốc tế.

Nhằm trang bị kiến thức cơ bản, toàn diện và chuyên sâu, có tính lý luận và thực tiễn về một lĩnh vực phức tạp, cuốn "Giáo trình Thanh toán quốc tế & Tài trợ ngoại thương" đã được biên soạn trên cơ sở cập nhật kiến thức mới. Với phương pháp tiếp cận có hệ thống, tịnh tiến từ đơn giản đến phức tạp, từ lý luận đến thực tiễn, nên cuốn Giáo trình trước hết phục vụ cho việc dạy và học tại các trường đại học, đồng thời sẽ bổ ích cho cán bộ Ngân hàng và nhà kinh doanh XNK.

Tham gia biên soạn gồm các giảng viên, trưởng các Bộ môn, ban Chủ nhiệm khoa thuộc khoa Kinh doanh quốc tế, Học viện Ngân hàng. Chúng tôi gợi ý bạn đọc để thi lấy các chứng chỉ chuyên môn:

1. Certificate in International Trade and Finance:

http://institute.ifslearning.ac.uk/Qualifications/QualificationsinTradeFinanceDocCredits/CITF.aspx

2. Certificate for Documentary Credit Specialists:

http://institute.ifslearning.ac.uk/Qualifications/QualificationsinTradeFinanceDocCredits/CertificateforDocumentaryCreditSpecialists.aspx

thì cần trang bị kiến thức không những trong cuốn Giáo trình này, mà cần được trang bị kiến thức thực hành trong cuốn ***"Bài tập và Bài giải Thanh toán quốc tế"*** *nữa.*

Tập thể tác giả đã cố gắng hết sức nhằm đáp ứng tốt nhất cho bạn đọc, nhưng cuốn Giáo trình chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi xin cảm ơn và chân thành đón nhận những ý kiến đóng góp của bạn đọc gần xa để những lần tái bản tiếp theo được tốt hơn.

Mọi thắc mắc và câu hỏi về Thanh toán quốc tế xin vui lòng chuyển vào: tiennv@hvnh.edu.vn, chúng tôi sẽ nghiên cứu trả lời. Xin chân thành cảm ơn!

T/M tập thể tác giả
GS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN
ĐT: 0912 11 22 30

MỤC LỤC

Lời nói đầu 3

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ 11

1. Khái niệm và đặc điểm thanh toán quốc tế 11
1.1. Cơ sở hình thành thanh toán quốc tế 11
1.2. Khái niệm thanh toán quốc tế 14
1.3. Đặc điểm của thanh toán quốc tế 16
2. Vai trò của thanh toán quốc tế 17
2.1. Thanh toán quốc tế đối với nền kinh tế 17
2.2. Thanh toán quốc tế với nhà kinh doanh XNK 18
2.3. Ngân hàng thương mại với thanh toán quốc tế 20
2.4. Thanh toán quốc tế - Hoạt động sinh lời của NHTM 22
3. Hệ thống văn bản pháp lý điều chỉnh TTQT 27
4. Điều kiện thanh toán quốc tế 30
4.1. Điều kiện về tiền tệ 30
4.2. Điều kiện về địa điểm 33
4.3. Điều kiện về thời gian 34
4.4. Điều kiện về phương thức thanh toán 36
5. Ngân hàng đại lý, tài khoản Nostro và Vostro 40
6. Các bên liên quan đến thanh toán quốc tế 41
6.1. Các bên liên quan 41
6.2. Tên gọi khác nhau dùng cho các bên 44

CHƯƠNG 2: HỢP ĐỒNG NGOẠI THƯƠNG 46

1. Khái quát về hợp đồng ngoại thương 46
2. Kết cấu nội dung của hợp đồng ngoại thương 50
2.1. Phần mở đầu 50
2.2. Phần các điều kiện về nội dung 52
3. Mẫu hợp đồng ngoại thương 80

CHƯƠNG 3: ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ 85

1. Khái quát về Incoterms 85
1.1. Sự ra đời & phát triển 85
1.2. Những người sử dụng Incoterms 86

1.3. Các điểm chính của Incoterms®2020 87
1.4. Tính chất pháp lý của Incoterms 90
2. Một số lưu ý trong sử dụng Incoterms®2020 93
3. Giới thiệu Incoterms®2020 của ICC 98
4. Các quy tắc dùng cho mọi phương thức vận tải 118
4.1. EXW - EX Works 118
4.2. FCA - Free CArrier 123
4.3. CPT - Carriage Paid To 130
4.4. CIP - Carriage and Insurance Paid to 136
4.5. DAP - Delivered At Place 143
4.6. DPU - Delivered at Place Unloaded 148
4.7. DDP - Delivered Duty Paid 153
5. Các quy tắc dùng cho đường biển & thủy nội địa 158
5.8. FAS - Free Alongside Ship 158
5.9. FOB - Free On Board 164
5.10. CFR - Cost and FReight 169
5.11. CIF - Cost, Insurance and Freight 175

CHƯƠNG 4: CHỨNG TỪ THƯƠNG MẠI TRONG TTQT 183

1. Chứng từ vận tải 184
1.1. Vận đơn đường biển 184
1.1.1. Khái niệm và đặc điểm 184
1.1.2. Các chức năng và phạm vi sử dụng 184
1.1.3. Hình thức vận đơn đường biển 188
1.1.4. Nội dung vận đơn đường biển 191
1.1.5. Nhận biết vận đơn đường biển 194
1.1.6. Một số lưu ý khi sử dụng vận đơn đường biển 215
1.2. Biên lai gửi hàng đường biển không chuyển nhượng 224
1.3. Vận đơn hàng không 226
1.3.1. Khái niệm, nội dung và đặc điểm 226
1.3.2. Những lưu ý khi sử dụng vận đơn hàng không 229
1.4. Chứng từ vận tải đa phương thức 231
1.5. Chứng từ vận tải đường sắt, đường bộ và đường sông 235
2. Chứng từ bảo hiểm hàng hoá 237
2.1. Khái niệm và giải thích thuật ngữ 237

2.2. Tại sao phải bảo hiểm hàng hoá XNK 238
2.3. Các loại chứng từ bảo hiểm hàng hoá 239
2.4. Nội dung của chứng từ bảo hiểm hàng hoá 241
2.5. Những lưu ý khi sử dụng chứng từ bảo hiểm 244
3. Các chứng từ về hàng hoá 247
3.1. Hoá đơn thương mại 247
3.2. Giấy chứng nhận xuất xứ 252
3.3. Các chứng từ hàng hoá khác 255

CHƯƠNG 5: PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN QUỐC TẾ 259

1. Sự hình thành và phát triển của thương phiếu 260
2. Hối phiếu nhận nợ 263
2.1. Khái niệm hối phiếu nhận nợ 263
2.2. Nội dung hối phiếu nhận nợ 263
2.3. Hạn chế của hối phiếu nhận nợ 264
3. Hối phiếu đòi nợ 265
3.1. Khái niệm hối phiếu đòi nợ 265
3.2. Nội dung của hối phiếu đòi nợ 267
3.3. Các đặc điểm của hối phiếu đòi nợ 275
3.4. Phân loại hối phiếu đòi nợ 277
3.5. Các nghiệp vụ liên quan đến hối phiếu đòi nợ 280
4. Séc 287
4.1. Khái niệm và nội dung 288
4.2. Những người liên quan đến séc 292
4.3. Các loại séc thông dụng 293

CHƯƠNG 6: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN KHÔNG CÓ TẬP QUÁN QUỐC TẾ ĐIỀU CHỈNH 295

1. Phương thức chuyển tiền 296
1.1. Khái niệm và phân loại 296
1.2. Quy trình nghiệp vụ 298
1.3. Các hình thức ra lệnh chuyển tiền của khách hàng 301
1.4. Các hình thức chuyển tiền của ngân hàng 304
1.5. Quy tắc thu phí 307
2. Phương thức ghi sổ 307
2.1. Khái niệm 307

2.2. Ưu điểm đối với các bên 308
2.3. Rủi ro và trách nhiệm đối với các bên 309
2.4. Những điểm cần thoả thuận 310
3. Phương thức ứng trước 310
3.1. Khái niệm 310
3.2. Thời điểm ứng trước 310
3.3. Mục đích của việc ứng trước 311
3.4. ưu điểm đối với các bên 314
3.5. Rủi ro và trách nhiệm đối với các bên 314
4. Phương thức thư ủy thác mua (A/P) 315
5. Phương thức nhận hàng trả tiền ngay (COD) 317
CHƯƠNG 7: PHƯƠNG THỨC NHỜ THU 318
1. Khái niệm và văn bản pháp lý nhờ thu 318
2. Các bên tham gia và mối quan hệ 320
3. Các loại nhờ thu và quy trình nghiệp vụ 324
3.1. Nhờ thu phiếu trơn 324
3.2. Nhờ thu kèm chứng từ 327
3.3. Đơn yêu cầu nhờ thu 337
3.4. Lệnh nhờ thu 339
4. Quy trình nhờ thu của NHTM 342
4.1. Quy trình nhờ thu hàng xuất 342
4.2. Quy trình nhờ thu hàng nhập 345
5. Đọc các bức điện nhờ thu qua swift 348
5.1. Giới thiệu 348
5.2. Các trường sử dụng trong các bức điện 349
5.3. Ví dụ mẫu điện MT 400 351
CHƯƠNG 8: PHƯƠNG THỨC TÍN DỤNG CHỨNG TỪ 353
1. Khái niệm và giải thích thuật ngữ 354
2. Đặc điểm của giao dịch L/C 357
3. Văn bản pháp lý điều chỉnh giao dịch L/C 362
4. Các định nghĩa theo UCP 600 364
5. Quy trình nghiệp vụ L/C 370
5.1. Các bên tham gia 370
5.2. Quy trình nghiệp vụ L/C 372

6. Đơn yêu cầu phát hành L/C 376
7. Những nội dung chủ yếu của L/C 381
7.1. Các mẫu điện sử dụng trong giao dịch L/C qua Swift 382
7.2. Quy tắc sử dụng các trường trong các mẫu điện 383
7.3. Nội dung L/C theo điện MT 700/701 387
7.4. Mẫu L/C mở bằng Swift 391
7.5. Phân tích những nội dung của L/C 393
8. Phát hành L/C và trách nhiệm của NHPH 397
9. Thông báo L/C và trách nhiệm của NHTB 399
10. Xác nhận L/C và trách nhiệm của NHXN 405
11. Chỉ định và trách nhiệm của NHđCĐ 408
12. Sửa đổi L/C 410
13. Sơ đồ tóm lược về nghiệp vụ L/C 415
14. UCP và dẫn chiếu UCP vào L/C 423
15. Phân loại L/C 433

CHƯƠNG 9: QUY TRÌNH MỘT SỐ LOẠI L/C ĐẶT BIỆT 446

1. Quy trình nghiệp vụ L/C chuyển nhượng 446
1.1. Khái niệm và giải thích thuật ngữ 446
1.2. Mục đích và điều kiện thực hiện 449
1.3. Quy trình nghiệp vụ 451
1.4. Phương thức chuyển nhượng 454
1.5. Sửa đổi L/C chuyển nhượng 457
1.6. Quan hệ nghĩa vụ và quyền lợi đối với các bên 459
2. Quy trình nghiệp vụ L/C giáp lưng 467
2.1. Khái niệm, đặc điểm và mục đích 467
2.2. Quy trình nghiệp vụ L/C giáp lưng 469
2.3. So sánh L/C giáp lưng với L/C chuyển nhượng 471
2.4. Ưu nhược điểm đối với các bên 472
3. UPAS LC 475

CHƯƠNG 10: KIỂM TRA CHỨNG TỪ TRONG GIAO DỊCH L/C 476

1. Bộ chứng từ theo L/C 476
2. Nguyên nhân dẫn đến chứng từ có sai sót 478
2.1. Nguyên nhân 478

2.2. Một số biện pháp phòng ngừa 482
2.3. Nội dung kiểm tra L/C ngay khi nhận được 487
3. Hậu quả việc bắt lỗi chứng từ không đúng 489
4. Quy tắc áp dụng trong kiểm tra chứng từ 491
5. Các quy tắc thực hành 496
6. Kiểm tra các chứng từ 501
6.1. Hối phiếu 501
6.2. Hoá đơn 506
6.3. Chứng từ vận tải đa phương thức 508
6.4. Vận đơn đường biển 512
6.5. Biên lai gửi hàng đường biển 522
6.6. Vận đơn theo hợp đồng thêu tàu 523
6.7. Vận đơn hàng không 524
6.8. Chứng từ vận tải đường sắt, đường bộ, đường sông 527
6.9. Chứng từ bảo hiểm 531
6.10. Giấy chứng nhận xuất xứ 534
6.11. Phiếu đóng gói 535
6.12. Giấy chứng nhận trọng lượng 536
6.13. Giấy chứng nhận của người thụ hưởng 537
6.14. Các giấy chứng nhận khác 537

CHƯƠNG 11: BẢO LÃNH NGÂN HÀNG TRONG NGOẠI THƯƠNG 540

1. Những vấn đề cơ bản về bảo lãnh ngân hàng 540
2. Phân loại bảo lãnh ngân hàng 549
3. Quy trình nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng 558
4. Rủi ro trong nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng 568

CHƯƠNG 12: TÀI TRỢ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ 571

1. Phạm vi tài trợ thương mại quốc tế 571
2. Tài trợ trên cơ sở hợp đồng XNK 573
3. Tài trợ theo phương thức thanh toán nhờ thu 576
4. Tài trợ theo phương thức thanh toán tín dụng chứng từ 580
5. Nghiệp vụ Factoring 593
6. Nghiệp vụ Forfaiting 610

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 615